

Số: 16 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh,
chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh tại Tờ trình số 5498/TTr-SNNPTNT ngày 08/12/2023 và Công văn số 5861/SNNPTNT-QLXDCT ngày 28/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh,

chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tịnh Thọ và KCN VSIP.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

a) Mục tiêu: Nhằm tiêu thoát nước, giảm thiểu tình trạng ngập úng cho khu dân cư thôn Thọ Trung, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh; đồng thời, tạo sự kết hợp đồng bộ với các hệ thống công trình tiêu đã được đầu tư trước đây để tăng khả năng thoát nước, giảm thiểu tình trạng ngập úng cho Khu công nghiệp VSIP, các khu dân cư lân cận và đất sản xuất; góp phần cải thiện môi trường, ổn định đời sống cho người dân xung quanh khu vực dự án.

b) Quy mô đầu tư xây dựng: Nạo vét, nâng cấp, mở rộng kết hợp gia cố hệ thống tiêu Suối Kinh (gồm cả nhánh suối Cát nhập lưu vào đến cầu Bản Thuyền) với tổng chiều dài $L=5.790$ m và xây dựng mới kênh tiêu thoát nước khu dân cư đầu nối vào các trục tiêu chính kết hợp cải tạo đường hiện trạng với tổng chiều dài $L=1.539$ m; xây dựng các công trình trên hệ thống tiêu và kênh tiêu thoát.

5. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi.

6. Nhà thầu tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Bình Sơn.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

a) Địa điểm xây dựng: Xã Tịnh Thọ và xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Diện tích đất sử dụng: 14,0 ha. Trong đó diện tích đất sử dụng lâu dài 13,0 ha, diện tích đất sử dụng tạm thời 1,0 ha.

8. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình:

a) Loại, nhóm dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, nhóm C.

b) Loại, cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: 02 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 12845:2020 Công trình thủy lợi - Thành phần nội dung lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật;

- QCVN 04-05:2022/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình thủy lợi, Phòng chống thiên tai - Các quy định chủ yếu về thiết kế;
- QCVN 02:2022/BXD Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- TCVN 13615:2022 Tính toán các đặc trưng thủy văn thiết kế;
- TCVN 10406:2015 Công trình thủy lợi - Tính toán hệ số tiêu thiết kế;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước, mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4118:2021 Công trình thủy lợi hệ thống dẫn, chuyển nước - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4253:2012 Công trình thủy lợi - Nền các công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 8422:2010 Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công;
- TCVN 9160:2012 Yêu cầu thiết kế dẫn dòng trong công trình xây dựng;
- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4116:2023 Công trình thủy lợi - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép thủy công - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động;
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan.

10. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Nạo vét, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh: Nạo vét, mở rộng theo mặt cắt hình thang, với chiều rộng đáy $B = (15 \div 20)m$ và hệ số mái $m = 2,0$.
- Gia cố đoạn hợp lưu suối Kinh và suối Cát đến Cầu Bản Thuyền: Hình thức kè mái nghiêng; đỉnh kè kết hợp quản lý vận hành, gia cố mặt kè bằng bê tông M250; thân kè gia cố bằng rọ đá xếp mái và tấm bê tông đúc sẵn M250; chân kè kết cấu bằng rọ đá kết hợp đá hộc thả rời.
- Kênh tiêu thoát nước khu dân cư: Gia cố theo mặt cắt hình chữ nhật (U), kết cấu bằng bê tông cốt thép M250; các tuyến kênh tiêu bố trí theo đường hiện trạng đập đan bằng bê tông cốt thép M250 thu nước và kết hợp cải tạo đường.
- Các hạng mục công trình thuộc hệ thống tiêu và kênh tiêu thoát: Kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép.
- Biện pháp thi công: Cơ giới kết hợp với thủ công.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 40.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng), trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 3.549.516.000 đồng;
- Chi phí xây dựng: 27.412.745.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 677.842.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.494.630.000 đồng;
- Chi phí khác: 2.028.276.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 2.836.991.000 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2025.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án để quản lý trực tiếp.

15. Đơn vị được giao quản lý, sử dụng công trình: Công ty TNHH Một thành viên Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 5861/SNNPTNT-QLXDCT ngày 28/12/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh; Chủ tịch UBND các xã: Tịnh Thọ, Tịnh Phong; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN(tnh3).



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh